

Số:146/2019/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 05 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG**

Căn cứ vào các Điều 212,213 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81;82;83;84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 114/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 19xx;

HKTT: Thôn TS, xã MC, huyện ĐH, tỉnh TB

Chỗ ở hiện nay: Số 11 H, phường x, thành phố VT

- Anh Vũ Đình P, sinh năm 19xx;

Địa chỉ: Thôn TS, xã MC, huyện ĐH, tỉnh TB

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Đình P tìm hiểu tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã MC, huyện ĐH, tỉnh Thái Bình vào ngày 06 tháng 9 năm 2013 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị đã ly thân từ tháng 12 năm 2017, nay cả hai đều không muốn duy trì đời sống hôn nhân. Vì vậy, cần công nhận cho chị N và anh P được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Đình P có 01 con chung là Vũ Phương A, sinh ngày 06/9/20xx. Chị N, anh P thống nhất thỏa thuận: Anh P là người trực tiếp nuôi con Vũ Phương A; chị N cấp dưỡng nuôi con chung

cùng anh P là 1.000.000 đồng/tháng (một triệu đồng) kể từ tháng 8/2019 cho đến khi con Phương A đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Đình P không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Đình P thỏa thuận anh P sẽ chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự là tự nguyện, nên được Tòa án chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Đình P.

- Về con chung: Anh Vũ Đình P trực tiếp nuôi con Vũ Phương A, sinh ngày 06/9/20xx; chị Nguyễn Thị N cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh P là 1.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8/2019 cho đến khi con Phương A đủ 18 tuổi.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Đình P không có tài sản chung, không có nợ chung nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Đình P nhận chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Số tiền 300.000 đồng anh P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số 0008099 ngày 26/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình được chuyển thành 300.000 đồng lệ phí việc dân sự .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã MC;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hoàn

